**TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: /TTr-TCHQ-GS *Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2021*

**TỜ TRÌNH BỘ**

*V/v gửi Bộ Tư pháp thẩm định về dự thảo Nghị định quy định cơ chế quản lý, phương thức, trình tự, thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng và kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu*

Về việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định cơ chế quản lý, phương thức, trình tự, thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng, kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định), Tổng cục Hải quan xin báo cáo và đề xuất như sau:

**I. Về ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự đảng Bộ Tài chính**

Ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự đảng:

Các thành viên Ban Cán sự đều nhất trí với dự thảo Nghị định. Ngoài ra, Đ/c Phạm Đức Thắng có ý kiến đề nghị rà soát thêm Điều 68 Luật An toàn thực phẩm để xác định rõ hơn nội dung về thẩm quyền để chủ động triển khai nhiệm vụ của Tổng cục Hải quan đối với hoạt động kiểm tra: giảm, thông thường, kiểm tra chặt…

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tại khoản 1 Điều 68 Luật An toàn thực phẩm quy định: *“1. Cơ quan quản lý an toàn thực phẩm thuộc Bộ quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại các Điều 61, 62, 63 và 64 của Luật này”*.

Tại khoản 1 Điều 61 Luật an toàn thực phẩm quy định: *“1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm”* và tại Điều 72 Luật an toàn thực phẩm quy định *“Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các điều, khoản được giao trong Luật; hướng dẫn những nội dung cần thiết khác của Luật này để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước”*.

Căn cứ các quy định tại Luật an toàn thực phẩm dẫn trên thì việc Chính phủ giao cơ quan hải quan là cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm là phù hợp.

Tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, Chính phủ đã quy định cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa áp dụng phương thức kiểm tra giảm. Ngoài ra, tại Quyết định số 38/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã giao cơ quan hải quan là cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu. Do vậy, việc Chính phủ quy định cơ quan hải quan là cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu tại dự thảo Nghị định là phù hợp với quy định hiện hành.

**II. Ý kiến về pháp lý của Vụ Pháp chế:**

Để đảm bảo cơ sở gửi Bộ Tư pháp thẩm định về hồ sơ xây dựng Nghị định, ngày 01/6/2021, Tổng cục Hải quan có công văn số số 225/TCHQ-GSQL gửi Vụ Pháp chế Bộ và Văn phòng Bộ thẩm định về hồ sơ Nghị định trình Chính phủ.

Tổng cục Hải quan đã nhận được công văn góp ý số 466/PCT ngày 31/5/2021 và công văn số 474/PCT ngày 03/6/2021 của Vụ Pháp chế Bộ. Về cơ bản, Vụ Pháp chế nhất trí về dự thảo Nghị định và tờ trình Chính phủ. Ngoài ra, Vụ Pháp chế còn một số ý kiến như sau:

**1. Về thủ tục xây dựng dự thảo Nghị định:**

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Đề nghị bổ sung đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến các đơn vị.

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã liên hệ trực tiếp với Cổng thông tin điện tử Chính phủ để đăng tải Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến các đơn vị.

**2. Về nội dung dự thảo Nghị định:**

*2.1. Khoản 2 Điều 7 – Mẫu hàng hóa để thực hiện kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm:*

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Đề nghị bổ sung Biên bản chứng nhận lấy mẫu cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 7, đồng thời rà soát để bổ sung đầy đủ các mẫu kèm theo dự thảo Nghị định.

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã bổ sung Biên bản chứng nhận lấy mẫu vào Phụ lục III dự thảo Nghị định và rà soát các mẫu kèm theo dự thảo Nghị định.

*2.2. Khoản 4 Điều 8 – Áp dụng quản lý rủi ro trong hoạt động kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm*

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Đề nghị bổ sung yếu tố để phân loại mức độ rủi ro để quyết định phương thức kiểm tra phù hợp với các phương thức kiểm tra như: hàng hóa cùng tên gọi, mã HS, kiểm tra hồ sơ ngẫu nhiên 5%...

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Các tiêu chí như hàng hóa cùng tên gọi, mã HS không phải là tiêu chí để phân loại mức độ rủi ro mà là yếu tố để áp dụng và chuyển đổi phương thức kiểm tra. Ngoài ra, việc kiểm tra hồ sơ ngẫu nhiên 5% của phương thức kiểm tra giảm sẽ do Hệ thống tự lựa chọn ngẫu nhiên, không phải dựa trên bất kỳ một tiêu chí nào cả. Do vậy, Tổng cục Hải quan đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

*2.3. Khoản 2 Điều 10 – Thực hiện thủ tục thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia (nay là khoản 2 Điều 9)*

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Đề nghị quy định rõ thể thức của bản dịch tiếng Việt, tổ chức, cá nhân tự dịch tự chịu trách nhiệm hay phải hợp pháp hóa lãnh sự?

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 9 như sau:

*“ Các chứng từ thuộc hồ sơ quy định tại khoản này thể hiện bằng tiếng nước ngoài khác tiếng Anh thì tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải nộp bản dịch tiếng Việt và chịu trách nhiệm về nội dung bản dịch”.*

*2.4. Khoản 2 Điều 15 – Hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng (nay là khoản 2 Điều 14):*

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Đề nghị sửa lại theo hướng chỉ yêu cầu nộp hóa đơn thương mại đối với trường hợp có hóa đơn, đảm bảo phù hợp thực tế hàng hóa nhập khẩu, ví dụ: hàng quà biếu, quà tặng vượt định mức miễn thuế…

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã sửa lại khoản 2 Điều 14 như sau:

*“2. Hóa đơn thương mại đối với những giao dịch hàng hóa có hóa đơn: 01 bản chụp”.*

**3. Về thủ tục hành chính**

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Tổng cục Hải quan đã thực hiện đánh giá tác động 13 thủ tục hành chính theo đúng quy định. Tuy nhiên, cần phối hợp với Văn phòng Bộ để bổ sung bảng tính toán chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP trước khi gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã phối hợp với Dự án tạo thuận lợi thương mại do USAID tài trợ (là đơn vị đã đánh giá độc lập về Đề án trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 38/QĐ-TTg) và Văn phòng Bộ để hoàn thiện Bản đánh giá thủ tục hành chính, trong đó gồm bảng tính toán chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính (trình kèm).

**4. Về điều kiện bảo đảm về nguồn lực, tài chính để thi hành Nghị định:**

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Đề nghị bổ sung báo cáo đánh giá điều kiện đảm bảo nguồn lực, tài chính để đảm bảo thi hành tại tờ trình Chính phủ.

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã hoàn thiện vào tờ trình Chính phủ.

**5. Về hồ sơ gửi thẩm định Bộ Tư pháp**

Ý kiến của Vụ Pháp chế:

Căn cứ quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung: Báo cáo về rà soát các văn bản QPPL có liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

Báo cáo tiếp thu, giải trình của Tổng cục Hải quan:

Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Tổng cục Hải quan đã bổ sung và hoàn thiện các tài liệu theo quy định để gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

 **III. Về việc rà soát, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị định:**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về việc phối hợp với Vụ Pháp chế Bộ và Văn phòng Bộ để hoàn thiện hồ sơ xây dưng Nghị định, từ ngày 31/5/2021 đến ngày 03/6/2021, Lãnh đạo Tổng cục Hải quan đã chủ trì họp bàn trực tiếp với 02 đơn vị và một số đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan để hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị định. Ngoài ra, Tổng cục Hải quan đã tổ chức họp với Bộ NNPTNT và Bộ Giao thông vận tải ngày 31/5/2021.

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Tổng cục Hải quan đã hoàn thiện dự thảo Nghị định. Tổng cục Hải quan xin báo cáo các nội dung thay đổi lớn tại dự thảo Nghị định như sau:

 **1. Quy định đối với các trường hợp miễn kiểm tra:**

 Để tránh gây hiểu nhầm về việc phát sinh thủ tục hành chính đối với các trường hợp hàng hóa được miễn kiểm tra chất lượng và an toàn toàn thực phẩm, trên cơ sở trao đổi với Văn phòng Bộ, Tổng cục Hải quan đã gộp Điều 4 (các trường hợp miễn kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm) và Điều 5 (thủ tục nhập khẩu đối với các trường hợp miễn kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm) thành 01 Điều về miễn kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm (Điều 4), trong đó quy định gồm 03 khoản như sau:

 *“****Điều 4. Miễn kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm***

*1. Các trường hợp miễn kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm.*

*…*

*2. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về hải quan.*

*…*

*3. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin khai trên tờ khai hải quan và các hồ sơ, chứng từ để được miễn kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu đã nộp cho cơ quan hải quan”.*

Do vậy, hiện nay dự thảo Nghị định được rút gọn 01 Điều, tổng gồm 44 Điều.

**2. Quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra theo phương thức kiểm tra giảm (Điều 20, Điều 34)**

Tại dự thảo Nghị định quy định cơ quan kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa áp dụng phương thức kiểm tra giảm là cơ quan hải quan như theo quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Để phản ánh đúng bản chất của phương thức kiểm tra giảm (chỉ kiểm tra hồ sơ ngẫu nhiên 5%), tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp so với quy định hiện hành (doanh nghiệp phải nộp hồ sơ đối với từng lô hàng nhập khẩu) và tránh phát sinh thủ tục cho doanh nghiệp vừa phải thực hiện nộp hồ sơ trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và thực hiện thủ tục hải quan, Tổng cục Hải quan đã chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng: quy định thủ tục kiểm tra theo phương thức kiểm tra giảm thực hiện trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan để kết hợp với thủ tục hải quan. Theo quy định này, thủ tục kiểm tra theo phương thức giảm được kết hợp với thủ tục hải quan. Theo đó, cơ quan hải quan chỉ kiểm tra đối với lô hàng thuộc diện kiểm tra hồ sơ ngẫu nhiên 5%, đối với các lô hàng không thuộc diện kiểm tra hồ sơ ngẫu nhiên 5% thì sẽ chỉ phải làm thủ tục hải quan theo quy định.

**IV. Về gửi Bộ Tư pháp thẩm định**

 Tiếp thu ý kiến các đơn vị, trên cơ sở nội dung dự thảo Nghị định, Tổng cục Hải quan đã hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo đúng quy định tại Luật ban hành văn bản QPPL, cụ thể gồm các tài liệu sau:

(1) Dự thảo tờ trình Chính phủ;

(2) Dự thảo nghị định;

(3) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo nghị định;

(4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;

(5) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo, nếu trong dự thảo có quy định thủ tục hành chính;

(6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của nghị định.

 Để có cơ sở trình Chính phủ xem xét, ban hành dự thảo Nghị định, Tổng cục Hải quan đề xuất Bộ tài chính có công văn gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

Tổng cục Hải quan báo cáo Lãnh đạo Bộ và trình kèm tài liệu gồm:

- Hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định (như đã nêu ở trên)

- Dự thảo công văn gửi Bộ Tư pháp.

Trình Lãnh đạo Bộ xem xét, có ý kiến chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***  **PHÓ** **TỔNG CỤC TRƯỞNG**

- Như trên;

- Lưu: GSQL (Thanh).

 **Mai Xuân Thành**